

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 4 năm 2025

*
Số 13-BC/ĐGS

BÁO CÁO

**Kết quả giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện
Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII
và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh gọn,
hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

Thực hiện Kế hoạch số 376-KH/TU ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Quyết định số 2921-QĐ/TU ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đoàn Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt Đoàn Giám sát số 2921);

Từ ngày 27/3 đến ngày 28/3/2025, Đoàn giám sát tiến hành giám sát trực tiếp tại 03 Huyện ủy: Ninh Phước, Ninh Sơn và Bác Ái; giám sát gián tiếp qua Báo cáo của các đơn vị, địa phương: Đảng ủy UBND tỉnh, 04 huyện, thành ủy: Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Hải, Thuận Bắc, Thuận Nam. Trên cơ sở Báo cáo của các đơn vị, địa phương, Đoàn giám sát tổng hợp báo cáo kết quả chung như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

1.1. Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh là đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy được thành lập theo Quyết định số 2889-QĐ/TU, ngày 17/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ) trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, một số doanh nghiệp nhà nước, các tổ chức đảng cơ quan, đơn vị Trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng TCCSĐ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và đoàn thể vững mạnh.

Sau khi thành lập, Đảng bộ có 47 TCCSĐ (sau sắp xếp, kiện toàn) với 3.260 đảng viên; trong đó có 26 đảng bộ cơ sở và 21 chi bộ cơ sở (gồm các loại hình: cơ quan hành chính 21, sự nghiệp 13, doanh nghiệp 13).

1.2. Đảng bộ các huyện, thành phố:

- Có 07 đảng bộ huyện, thành phố trực thuộc Đảng bộ tỉnh¹.
- Cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Đảng bộ các huyện, thành phố:

Tổng số cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp huyện trên địa bàn tỉnh có 28 cơ quan; 07 trung tâm chính trị huyện, thành phố.

Số lượng đầu mỗi cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp huyện đã giảm 01 đầu mỗi cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp huyện do hợp nhất Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận cấp uỷ cấp huyện so với Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Trung ương.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch, Kết luận² của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản khác

¹ (1) **Đảng bộ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm:** Có tổng số 6.009 đảng viên; 52 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 20 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 13; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01; đảng bộ đơn vị sự nghiệp: 06 và 32 chi bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 23; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 09.

(2) **Đảng bộ huyện Ninh Hải:** Có tổng số 2.446 đảng viên; 45 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 14 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 09; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01; đảng bộ đơn vị sự nghiệp: 04 và 31 chi bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 24; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 04; chi bộ doanh nghiệp: 03.

(3) **Đảng bộ huyện Thuận Bắc:** Có tổng số 1.138 đảng viên; 35 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 08 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 06; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01; đảng bộ đơn vị sự nghiệp: 01 và 27 bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 22; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 04; chi bộ doanh nghiệp: 01.

(4) **Đảng bộ huyện Ninh Sơn:** Có tổng số 1.988 đảng viên; 42 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 11 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 08; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01; đảng bộ đơn vị sự nghiệp: 02 và 31 bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 25; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 05; chi bộ doanh nghiệp: 01.

(5) **Đảng bộ huyện Bác Ái:** Có tổng số 1.483 đảng viên; 36 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 10 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 09; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01 và 26 bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 21; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 05.

(6) **Đảng bộ huyện Ninh Phước:** Có tổng số 2.778 đảng viên; 39 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 13 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 9; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01; đảng bộ đơn vị sự nghiệp: 03 và 26 bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 20; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 06.

(7) **Đảng bộ huyện Thuận Nam:** Có tổng số 1.382 đảng viên; 36 tổ chức đảng trực thuộc, gồm: 09 đảng bộ cơ sở, trong đó: đảng bộ xã, phường: 08; đảng bộ lực lượng vũ trang: 01 và 27 chi bộ cơ sở, trong đó: chi bộ cơ quan: 20; chi bộ đơn vị sự nghiệp: 06; chi bộ doanh nghiệp: 01.

² Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 354-KH/TU ngày 21/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 536-KL/TU ngày 06/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 539-KL/TU ngày 27/12/2024 của Ban Chấp

có liên quan; Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ, các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã triển khai nghiêm túc việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh uỷ; thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo định hướng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Quan tâm làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về chủ trương đổi mới, sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tăng cường tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

2.2. Khó khăn

Chủ trương, định hướng của các cấp thẩm quyền về đổi mới, sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thường xuyên bổ sung, thay đổi và ban hành nhiều văn bản, dẫn đến việc nghiên cứu, triển khai, tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị còn lúng túng, chưa kịp thời.

Công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy ở một số cơ quan, đơn vị còn chậm so với kế hoạch đề ra, chưa nhận thức đầy đủ, chưa thể hiện quyết tâm cao trong triển khai bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy.

Một số cán bộ, đảng viên còn tâm tư, lo lắng do tác động của việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt

Ngay sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ có chủ trương, hướng dẫn tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh uỷ và định hướng thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ đã chủ động, kịp thời tổ chức quán triệt³, nghiên cứu chủ trương, đề xuất phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của

Đảng bộ tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kết luận số 542-KL/TU ngày 22/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Chương trình hành động số 316-CTr/TU ngày 06/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

³ - Đảng uỷ UBND Tỉnh: Đã chỉ đạo tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận

các cơ quan, đơn vị trực thuộc; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự lan toả, đồng thuận, nhất trí cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; bảo đảm đúng yêu cầu, kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

Các đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh; có quyết tâm chính trị cao, cách làm chặt chẽ để cụ thể hoá Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh thành kế hoạch, đề án, văn bản cụ thể⁴, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của đơn vị, địa

thức và hành động, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đồng bộ và toàn diện trong toàn Đảng bộ.

- Thành uỷ Phan Rang-Tháp Chàm: 100% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt và khoảng trên 5.800 lượt cán bộ, viên chức và giáo viên ngành giáo dục - đào tạo tham gia học tập, quán triệt.

- Huyện uỷ Ninh Hải: Toàn huyện đã mở được 20 lớp với 2.066/2.222 học viên đạt 93%; trong đó đảng viên 1.677/1.799 học viên, đạt 93,2%; quần chúng cốt cán 400/423 học viên, đạt 94,6%; 100% các cơ quan, đơn vị thuộc huyện đều quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

- Huyện uỷ Thuận Bắc: (1) Giai đoạn từ 2018 đến 31/10/2024: Toàn huyện đã tổ chức 14 lớp học tập, quán triệt bằng hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến, với 1.648/1.775 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ, quần chúng cốt cán của các cơ quan, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể, lực lượng vũ trang huyện, xã; trong đó số đảng viên tham gia là 845/907 đ/c, đạt 93,16%; quần chúng cốt cán là 804/868 người, đạt 92,63%. (2) Giai đoạn từ 01/11/2024 đến nay: Mở Hội nghị quán triệt, lồng ghép trong sinh hoạt chi, đảng bộ, sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt Mặt trận và đoàn thể; kết hợp triển khai qua nghiên cứu tài liệu,...

- Huyện uỷ Ninh Sơn: (1) Giai đoạn từ 2018 đến 31/10/2024: Đã tổ chức 28 lớp quán triệt cho 2.659 cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên trong toàn huyện/1.250 đảng viên. (2) Giai đoạn từ 01/11/2024 đến nay: Đã tổ chức được 172 lớp/buổi với tổng số 8.254 lượt cán bộ/ 7.309 lượt đảng viên tham gia, đạt 98%, (trừ 128 đảng viên miễn sinh hoạt).

- Huyện uỷ Bác Ái: (1) Giai đoạn từ 2018 đến 31/10/2024: Mở tổng số 19 lớp/1899 lượt cán bộ, đảng viên tham gia học tập, trong đó: 01 lớp cán bộ chủ chốt/129 người tham gia; 04 lớp cán bộ, đảng viên/315 người tham gia; 09 lớp ở cấp xã/791 người tham gia; ngành giáo dục 5 lớp/664 người tham gia. (2) Giai đoạn từ 01/11/2024 đến nay: Đã tổ chức 20 hội nghị trực tuyến (02 điểm cầu huyện và 18 điểm cầu xã) với 507 đồng chí tham gia; đồng thời yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân.

- Huyện uỷ Ninh Phước: (1) Giai đoạn từ 2018 đến 31/10/2024: Mở được 25 lớp/2.710 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang tham gia học tập; trong đó: đảng viên 1.740/1840 đồng chí đạt (94,5%), quần chúng 970 đồng chí. (2) Giai đoạn từ 01/11/2024 đến nay: Huyện uỷ đã kết nối tham dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Hội nghị học tập, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Quy định của Trung ương và Kế hoạch, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ với số lượng 518 đại biểu tham dự. Cán bộ, đảng viên tham gia học tập với tinh thần, thái độ nghiêm túc, với mỗi đợt hơn 2.600 lượt cán bộ, đảng viên tham gia, đạt tỷ lệ trên 97%.

- Huyện uỷ Thuận Nam: Toàn huyện đã tổ chức 133 lớp/1.721 lượt cán bộ chủ chốt, đảng viên và quần chúng cốt cán, đoàn viên, hội viên tham gia. Trong đó số đảng viên tham gia học tập 1.415/1.432 đảng viên toàn địa phương, đơn vị (trừ đảng viên miễn sinh hoạt đảng 53 đồng chí), đạt 98,8%.

⁴ (1) Đảng uỷ UBND tỉnh ban hành 02 kế hoạch để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (2) Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm: Huyện uỷ, Ban Thường vụ huyện uỷ ban hành: 23 đề án, nghị quyết và các văn bản để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (3) Huyện Ninh Hải: Huyện uỷ, Ban Thường vụ huyện uỷ ban hành: 07 phương án, đề án, kế hoạch, quyết định; 21 văn bản để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (4) Huyện Thuận Bắc: Huyện uỷ, Ban Thường vụ huyện uỷ ban hành: 25 phương án, đề án, kế hoạch và các văn bản để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (5) Huyện Ninh Sơn: Huyện uỷ, Ban Thường vụ huyện uỷ ban hành: 22 đề án, kế hoạch, kết luận, văn bản. UBND huyện ban hành 4 đề án, quyết định, nghị quyết để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (6) Huyện Bác Ái: Huyện uỷ, Ban Thường vụ huyện uỷ ban hành: 03 phương án, đề án; 03 kế hoạch; 31 văn bản. UBND huyện ban hành 6 phương án, đề án, kế hoạch, quy định để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (7) Huyện Ninh Phước: Huyện uỷ, Ban

phương; xác định rõ nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ theo lộ trình, thời gian thực hiện từng nhiệm vụ và phân công trách nhiệm rõ ràng.

Nghiên cứu, thực hiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo định hướng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và đề ra nhiệm vụ, giải pháp, triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định, hướng dẫn theo thẩm quyền về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.

3. Công tác tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ cho ý kiến thống nhất định hướng việc sắp xếp tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Riêng ở cấp huyện, Ban Thường vụ các huyện, thành uỷ giao Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ khấn trương rà soát, đôn đốc tham mưu thực hiện các đề án, phương án sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm đúng tiến độ đề ra; kịp thời báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ để chỉ đạo, xử lý các vướng mắc theo thẩm quyền.

Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ ban hành văn bản, kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Nhìn chung, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh đã được thực hiện nghiêm túc; qua đó, kịp thời chấn chỉnh những việc làm chưa phù hợp; phát hiện vướng mắc, bất cập để đề xuất, kiến nghị biện pháp tháo gỡ.

4. Đánh giá chung

Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ đã chủ động, kịp thời tổ chức quán triệt, nghiên cứu chủ trương, đề xuất phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức

Thường vụ huyện uỷ ban hành: 10 đề án, kế hoạch, nghị quyết; 22 văn bản để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh. (8) Ban Thường vụ huyện uỷ Thuận Nam ban hành: 11 kế hoạch, chương trình và các văn bản để cụ thể hoá, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Trung ương của tỉnh.

bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Ban hành kịp thời các văn bản cụ thể hoá Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sát với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

Luôn quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Kết luận; qua đó, kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương, cơ quan, đơn vị hiệu quả.

III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW

1.1. Việc cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy; rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác giữa các tổ chức, đơn vị; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức; việc thực hiện phân cấp, phân quyền.

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh, các huyện uỷ, thành uỷ đã khẩn trương xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, xây dựng đề án triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Trung ương và Kế hoạch của Tỉnh uỷ.

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc được tiến hành đồng thời với quá trình xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị bảo đảm đúng theo Quy định của Ban Bí thư, Nghị định của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương; đến nay các cấp có thẩm quyền đã cơ bản hoàn thành ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc. Quy định tạm thời tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức và xác định vị trí việc làm sát thực tế. Quy định số lượng biên chế tối thiểu được thành lập phòng, đơn vị trực thuộc, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm tình hình từng đơn vị theo quy định khung của Trung ương.

Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn quyền hạn với trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong công tác cán bộ; quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán

bộ và chống chạy chức, chạy quyền, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc trong kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc trong việc xây dựng, kiện toàn tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

1.2. Việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tổ chức đảng, cơ quan ở địa phương, đơn vị; tinh gọn tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm cấp phó; giải thể hoặc sắp xếp lại các tổ chức hoạt động không hiệu quả, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

Thực hiện sắp xếp tổ chức bên trong của các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn đầu mối, kiên quyết cắt giảm số lượng, sắp xếp lại phòng, chi cục, trung tâm, ban quản lý dự án và đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành; qua đó, đã sắp xếp xong 19/19 cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, giảm 56 phòng, 168 lãnh đạo cấp phòng/19 cơ quan, đơn vị. Đối với tổ chức hành chính trực thuộc sở, ban, ngành, giảm 06 tổ chức và 42 phòng, đội, trạm, tổ và tương đương thuộc Ban, Chi cục và tương đương⁵ và 18 lãnh đạo tổ chức hành chính trực thuộc sở. Số lượng các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giảm 12 phòng, giảm 36 lãnh đạo phòng (trong đó 12 trưởng phòng, 24 phó trưởng phòng).

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; đến thời điểm hiện nay còn 355 đơn vị, giảm 68 đơn vị so với thời điểm 30/6/2017, tương ứng với giảm 204 lãnh đạo đơn vị.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện tiếp tục củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ chuyên trách; phát huy vai trò trong công tác giám sát, phản biện xã hội, tích cực góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Các cấp uỷ đã thực hiện bảo đảm quy định về độ tuổi, tiêu chuẩn, điều kiện đối với cán bộ và lãnh đạo hội quần chúng các cấp do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phù hợp. Công tác quản lý các hội quần chúng được tăng cường; cơ bản chỉ cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao.

1.3. Xây dựng và thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút nhân

⁵ Trong đó có 08 phòng và tương đương thuộc Chi cục Quản lý thị trường điều chuyển về Bộ Công thương.

tài, không để chảy máu chất xám ra ngoài cơ quan của hệ thống chính trị trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.

Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 03/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng.

Đồng thời, chỉ đạo trong công tác tuyển dụng, miễn nhiệm, bãi nhiệm, từ chức, cho thôi việc hoặc thay thế kịp thời những người kém năng lực, phẩm chất đạo đức, không đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh, không hoàn thành nhiệm vụ được giao phải bảo đảm thủ tục, nguyên tắc, quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn theo đúng các Nghị định của Chính phủ và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ.

1.4. Xây dựng, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, tổ chức.

Việc xây dựng danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị được thực hiện bảo đảm theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và của Bộ Nội vụ.

Các vị trí việc làm được xây dựng phù hợp theo chức năng nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực từ cấp tỉnh đến cấp huyện; thiết kế gắn với yêu cầu kết quả sản phẩm đầu ra theo từng chức năng, nhiệm vụ tương ứng với từng ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức nhằm thực hiện được mục tiêu là đổi mới việc phân loại, đánh giá, tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện cải cách chính sách tiền lương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

1.5. Thực hiện thí điểm một số mô hình mới về thu gọn tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh; sắp xếp thu gọn, điều chỉnh địa giới các đơn vị hành chính cấp huyện, xã; sắp xếp lại thôn, tổ dân phố.

Thực hiện thí điểm một số mô hình, kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị⁶: trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận

⁶ Thí điểm hợp nhất Văn phòng cấp uỷ với Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện: 3/7 huyện, thành phố (Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, huyện Ninh Hải, huyện Thuận Nam); thực hiện nhiệm vụ từ tháng 8/2018.

Thực hiện chủ trương Trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc Trung tâm chính trị 7/7 huyện, thành phố. Thí điểm việc kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu cơ quan của cấp uỷ và cơ quan chuyên môn của chính quyền có chức năng, nhiệm vụ tương đồng: (1) Trưởng ban tổ chức kiêm trưởng phòng nội vụ: thực hiện 3/7 huyện, thành phố (Thành phố Phan Rang Tháp Chàm, huyện Thuận Bắc, Bắc Ái). (2) Chủ nhiệm UBKT kiêm chánh thanh tra: thực hiện 3/7 huyện, thành phố (Huyện Ninh Sơn, Thuận Nam, Bắc Ái).

Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay, trên cơ sở thực hiện Thông báo kết luận số 16-TB/TW, ngày 07/7/2022 và Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII; tạm dừng thực hiện thí điểm mô hình hợp nhất Văn phòng cấp uỷ với Văn phòng HĐND và UBND huyện Ninh Hải, Thuận Nam và thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; tạm dừng thí điểm chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ đồng thời là chánh thanh tra huyện Ninh Sơn, Thuận Nam và Bắc Ái; tạm

Tổ quốc Việt Nam 7/7 huyện, thành phố. Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân và bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp⁷.

Sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo Nghị quyết 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 187-KH/TU, ngày 24/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện việc tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, khu phố giai đoạn 2019-2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh: Đã hoàn thành việc sáp nhập 10 thôn, khu phố thành 05 thôn, khu phố⁸ để đảm bảo tiêu chí, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương và đã đi vào hoạt động ổn định. Hiện nay, tiếp tục nghiên cứu rà soát sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo các Kết luận của Bộ Chính trị và các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030: Sáp nhập 5 phường còn lại 2 phường⁹.

1.6. Việc cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động để cải cách tổ chức bộ máy.

Công tác cải cách hành chính được quan tâm, tập trung đẩy mạnh thực hiện. Thủ tục hành chính được chuẩn hoá, công bố, niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận xử lý văn bản trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật).

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cấp huyện, cấp xã: 7/7 huyện, thành phố và 62/62 xã, phường thị trấn đã thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

2. Việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW

dùng thí điểm trường ban tổ chức cấp ủy cấp huyện đồng thời là trường phòng nội vụ cấp huyện Thuận Bắc, Bắc Ái và thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

⁷ Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân: (1) Cấp huyện thực hiện 6/7 (còn huyện Thuận Nam), cấp xã 44/62 xã, phường, thị trấn. (2) Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Tỉnh ủy chọn 4 xã, phường, thị trấn/4 huyện, thành phố: huyện Ninh Sơn, Ninh Hải, Thuận Nam và thành phố Phan Rang Tháp Chàm: Đã thực hiện ở 6/7 huyện, thành phố với 8 xã, phường.

⁸ Cụ thể: (1) Huyện Ninh Phước: Sáp nhập thôn Thái Giao và thôn Thái Hòa thành thôn Thái Giao thuộc xã Phước Thái. (2) Huyện Thuận Nam: Sáp nhập thôn Tam Lang và thôn Phước Lập thành thôn Phước Lập Tam Lang thuộc xã Phước Nam. (3) Huyện Thuận Bắc: Sáp nhập thôn Hiệp Thành và thôn Hiệp Kiết thành thôn Hiệp Kiết thuộc xã Công Hải. (4) Thành phố Phan Rang Tháp Chàm: Sáp nhập khu phố 7 và khu phố 9 thành khu phố 7 thuộc phường Văn Hải; sáp nhập khu phố 1 và khu phố 5 thành khu phố 1 thuộc phường Tấn Tài.

⁹ Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Phan Rang-Tháp Chàm: (1) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,45 km², quy mô dân số là 5.200 người của phường Mỹ Hương và toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,64 km², quy mô dân số là 11.356 người của phường Tấn Tài vào phường Kinh Dinh. (2) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,1 km², quy mô dân số là 10.660 người của phường Thanh Sơn vào phường Phú Hà. (3) Sau khi sắp xếp, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có 13 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 12 phường và 01 xã.

2.1. Việc thực hiện các chủ trương về công tác cán bộ theo Kết luận số 536-KL/TU ngày 06/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Thực hiện Kết luận số 536-KL/TU ngày 06/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ ban hành các văn bản để chỉ đạo, cụ thể:

Kể từ ngày 01/12/2024 đến khi hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo định hướng của Trung ương, Tỉnh uỷ, thống nhất thực hiện chủ trương:

Tạm dừng việc tuyển dụng công chức, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ cao hơn hoặc cho chủ trương kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc diện dự kiến phải sắp xếp, tinh gọn và việc kiện toàn, bổ sung cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đối với các chức danh có cơ cấu thuộc diện dự kiến phải sắp xếp, tinh gọn.

Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý khác ở cơ quan, đơn vị, các cấp uỷ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng về cơ cấu, số lượng, nhân sự, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cụ thể và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

2.2. Việc thực hiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh (hoàn thành và công bố đơn vị hoạt động,...)

(1) Đối với cấp tỉnh

Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp tỉnh theo đúng tinh thần chỉ đạo, định hướng của Trung ương, Tỉnh uỷ để trình HĐND tỉnh, cấp có thẩm quyền phê duyệt; cụ thể gồm các Đề án:

- Tổ chức lại Sở Kế hoạch và Đầu tư với Sở Tài chính thành Sở Tài chính;
- Tổ chức lại Sở Xây dựng với Sở Giao thông vận tải và Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh thành Sở Xây dựng;
- Tổ chức lại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về giảm nghèo thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Tổ chức lại Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Thông tin và Truyền thông thành Sở Khoa học và Công nghệ;
- Tổ chức lại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ;
- Tổ chức lại Ban Dân tộc tỉnh thành Sở Dân tộc và Tôn giáo;

- Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận trên cơ sở sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, Trung tâm Phát triển Quỹ đất.

Đồng thời, triển khai rà soát, tinh gọn cơ cấu tổ chức bên trong, sắp xếp, chuyển nhiệm vụ đối với các Sở, như sau:

- Sở Y tế bổ sung chức năng tham mưu quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế, phòng, chống tệ nạn xã hội, trẻ em, quản lý, sử dụng Quỹ bảo trợ trẻ em; tiếp nhận một phần Trung tâm Công tác xã hội; điều chuyển Chi cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình thành phòng chuyên môn cho phù hợp.

- Sở Giáo dục và Đào tạo bổ sung chức năng tham mưu quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; đồng thời gắn với xây dựng Đề án đổi tên Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp thành Trung tâm Giáo dục thường xuyên và sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong; phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận chuyển nhiệm vụ sát hạch lái xe về Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận để tập trung nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo quy định.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ sung chức năng tham mưu quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản; đồng thời hợp nhất Trung tâm Văn hóa tỉnh và Đoàn ca múa nhạc dân tộc tỉnh thành Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh, hợp nhất Bảo tàng tỉnh và Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Chăm thành Trung tâm Nghiên cứu văn hóa dân tộc và Bảo tàng tỉnh.

- Điều chuyển 04 nhóm nhiệm vụ thuộc Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải điều chuyển về Công an tỉnh theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

- Ngoài ra, đã chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Quyết định để kết thúc hoạt động, sáp nhập 38 Ban Chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thành lập; đồng thời, cho ý kiến Phương án sáp nhập giảm 04/14 các Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh.

Bên cạnh đó, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuẩn bị kỹ lưỡng phương án nhân sự, chế độ chính sách, trụ sở, tài chính, tài sản, trang thiết bị, con dấu và các điều kiện khác để bảo đảm hoạt động ngay, không có khoảng trống pháp lý, liên tục, hiệu lực, hiệu quả kể từ ngày 01/3/2025.

Kết quả sau khi tổ chức lại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW:

- Giảm 05/19 tổ chức hành chính trực thuộc UBND tỉnh - đạt 26%.

- Giảm 2/10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh - đạt 20%.
- Giảm 24/151 đầu mối thuộc, trực thuộc tổ chức hành chính trực thuộc UBND tỉnh - đạt gần 16% (*tương ứng giảm 24 cấp trưởng và 24 cấp phó - tính trung bình 01 cấp phó/đơn vị*); trong đó:
 - + Giảm 10/74 phòng (đạt 13,5%);
 - + Giảm 6/15 Chi cục (đạt 40%);
 - + Giảm 8/62 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (đạt 13%).
- Giảm 6/46 đầu mối thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh - đạt 13%.
- Ngoài ra còn giảm 03 bộ phận sự nghiệp trực thuộc Chi cục.

Theo đó, Đảng ủy UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo UBND tỉnh ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Sở, ngành và các chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở, ngành (*sau khi sắp xếp*) để đảm bảo cơ sở pháp lý cho các đơn vị đi vào hoạt động đồng bộ, ổn định.

(2) Đối với cấp huyện

Các huyện, thành ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận 539-KL/TU, ngày 27/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kết luận số 542-KL/TU, ngày 22/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

- Thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận huyện ủy.
- Kết thúc mô hình thí điểm Trưởng Ban Dân vận cấp ủy cấp huyện đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện. Phân công đồng chí UVTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện chuyên trách.
- Triển khai thực hiện: (1) Hợp nhất Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Nội vụ để thành lập Phòng Nội vụ. (2) Hợp nhất Phòng Tài Nguyên và Môi trường với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, thành lập Phòng Nông nghiệp và Môi trường. (3) Thành lập Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Phòng Văn hóa - Thông tin và chức năng, nhiệm vụ về khoa học và công nghệ từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng. (4) Thành lập Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về xây dựng, giao thông; công thương từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng. (5) Thành lập Phòng Dân tộc và Tôn giáo trên cơ sở Phòng Dân tộc tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo từ Phòng Nội vụ (Đối với các đơn vị có Phòng Dân tộc). (6) Chuyển nhiệm vụ về giảm nghèo từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội sang Phòng Nông nghiệp và Môi trường. (7) Hợp nhất Ban

Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Trung tâm phát triển Quỹ đất, thành lập Ban Quản lý đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất.

Kết quả sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy:

- Giảm 07/35 cơ quan tham mưu giúp việc cấp uỷ cấp huyện - đạt 20%.
- Giảm 14/78 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện - đạt 17,95%.
- Giảm 5/280 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện - đạt 1,79%.

2.3. Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy theo Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Việc triển khai thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Công văn số 6474-CV/TU ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025:

Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ lãnh đạo, chỉ đạo triển khai một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 như tổ chức lại hệ thống thanh tra của tỉnh (sau khi Đề án tổ chức lại hệ thống thanh tra, được Trung ương phê duyệt); tiếp tục đề xuất sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo mô hình mới (khi có chủ trương của Trung ương).

- Việc triển khai thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Công văn số 6546-CV/TU ngày 03/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị:

Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Công văn số 6546-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Kết luận số 127-KL/TW bảo đảm các mục đích, yêu cầu của Kết luận, Công văn đề ra.

Chỉ đạo làm tốt công tác chính trị, công tác tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức; triển khai thực hiện Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Công văn số 6546-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ với quyết tâm chính trị cao nhất; đồng thời bảo đảm không để ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc.

Chỉ đạo tạm dừng tổ chức đại hội đảng bộ cấp xã, cấp huyện và đảng bộ (chi bộ) cơ sở khác trực thuộc cấp ủy cấp huyện.

- Việc triển khai thực hiện Công văn số 6606-CV/TU ngày 14/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 128-KL/TW ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ:

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo:

Ở cấp tỉnh: Tạm dừng việc tuyển dụng; đề nghị quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, kiện toàn chức chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh; tạm dừng việc kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025.

Ở cấp huyện, cấp xã: Tạm dừng việc tuyển dụng, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức vụ lãnh đạo, quản lý và kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư cấp huyện, cấp xã.

- Việc triển khai thực hiện Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 02/4/2025 về kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 6784-CV/TU ngày 16/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp cơ sở; Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 18/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho ý kiến thống nhất về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Thuận:

Căn cứ phương án sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp cơ sở, định hướng một số nội dung của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thành ủy phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp cơ sở của tỉnh còn 24 đơn vị hành chính cấp cơ sở (trong đó có 19 xã và 05 phường trực thuộc tỉnh, giảm 61,3%). Theo đó, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; thông qua cấp ủy đảng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Ban Thường vụ các huyện, thành ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã.

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị của tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan của tỉnh Khánh Hòa xây dựng Đề án sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành

Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 18/4/2025 cho ý kiến thống nhất về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Thuận. Đồng thời, chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về dự thảo Đề án sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa; dự thảo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Thuận.

Kết quả:

+ Đối với dự thảo Đề án sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa: (1) Số cử tri ý kiến đồng ý: 176.835 cử tri, chiếm tỷ lệ 97% trong tổng số cử tri. (2) Số cử tri ý kiến không đồng ý: 1.421 cử tri, chiếm tỷ lệ 0,78% tổng số cử tri. (3) Số cử tri ý kiến không tham gia ý kiến/ý kiến không hợp lệ: 4.045 cử tri, chiếm tỷ lệ 2,22% tổng số cử tri.

+ Đối với dự thảo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Thuận: (1) Số cử tri ý kiến đồng ý: 175.425 cử tri, chiếm tỷ lệ 96,23% tổng số cử tri. (2) Số cử tri ý kiến không đồng ý: 2.831 cử tri, chiếm tỷ lệ 1,55% tổng số cử tri. (3) Số cử tri ý kiến không tham gia ý kiến/ý kiến không hợp lệ: 4.045 cử tri, chiếm tỷ lệ 2,22% tổng số cử tri.

Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện đầy nhanh tiến độ họp Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện thống nhất chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã của tỉnh Ninh Thuận.

- Việc triển khai thực hiện Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; Công văn số 6715-CV/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ:

Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án chi tiết kết thúc hoạt động của Thanh tra huyện và Thanh tra sở, tổ chức lại thành các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh. Đồng thời phối hợp với Ban Thường vụ các huyện, thành uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh theo đúng kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức, bố trí lực lượng, cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết, lộ trình triển khai thực hiện đồng bộ với việc thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm liên tục, không gián đoạn, không bỏ sót nhiệm vụ.

2.4. Việc kết thúc hoạt động của các ban chỉ đạo cấp huyện

Qua rà soát các Ban chỉ đạo cấp huyện, Ban Thường vụ các huyện, thành uỷ đã quyết định kết thúc hoạt động 49/75 ban chỉ đạo, giảm 26 ban chỉ đạo - đạt 34,67%; chỉ tiếp tục duy trì hoạt động của các Ban chỉ đạo cần thiết (Ban chỉ đạo xóa nhà tạm, nhà dột nát, Ban chỉ đạo Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; Ban chỉ đạo Tôn giáo; Ban chỉ đạo 35 cấp huyện,...).

3. Đánh giá chung

Các đơn vị, địa phương đã ban hành nhiều kế hoạch, đề án để cụ thể hoá các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp triển khai, tổ chức thực hiện. Tiến hành sắp xếp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc, gắn với việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; sắp xếp, tổ chức lại xã, thôn, tổ dân phố bảo đảm theo quy định; xây dựng, rà soát sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế hoạt động bảo đảm. Xây dựng vị trí việc làm phù hợp theo chức năng nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực; thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức. Việc tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm cấp phó cơ bản thực hiện đúng mục tiêu đề ra, tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

IV. NHẬN XÉT

1. Ưu điểm

Các đơn vị, địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, có bước đi, cách làm thích hợp; quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng, tạo sự đoàn kết thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và sự đồng thuận, nhất trí cao trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

Với quyết tâm cao, nỗ lực lớn của các đơn vị, địa phương, người đứng đầu, việc triển khai thực hiện tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương, Kế hoạch số 92-KH/TU của Tỉnh uỷ và phương án, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã đạt được những kết quả bước đầu; tạo được sự chuyển biến trong sắp xếp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc; bảo đảm nguyên tắc của Đảng, gắn với công tác xây dựng chính đồn Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; đồng bộ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa phương.

Đến nay đã đạt được các mục tiêu Nghị quyết, Kết luận, Kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh, đơn vị, địa phương đề ra; đã tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc tinh gọn¹⁰; giảm đầu mối cấp phòng, đội; gắn với

¹⁰ (1) Giai đoạn từ 2018 đến 31/10/2024:

- Ở cấp tỉnh:

+ Giảm 84 phòng, ban; 210 lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh.

+ Giảm 06 đơn vị hành chính trực thuộc sở, ngành, 42 phòng, đội, trạm tổ và tương đương trực thuộc, 18 lãnh đạo phòng các đơn vị trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh.

- Ở cấp huyện: Giảm 12 phòng chuyên môn, 36 lãnh đạo phòng thuộc UBND cấp huyện.

(2) Giai đoạn từ 01/11/2024 đến nay:

- Ở cấp tỉnh:

việc tinh giản biên chế¹¹, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác được tăng cường, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; khắc phục dần tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính; giảm cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là lãnh đạo cấp phó. Các mô hình thí điểm về tổ chức bộ máy, mô hình chức danh kiêm nhiệm (đồng thời) đã được thực hiện theo kế hoạch, bước đầu phát huy hiệu quả. Việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, khu phố chưa đủ tiêu chuẩn; thực hiện việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, khu phố; mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, khu phố... được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; qua triển khai, một số mô hình đã phát huy hiệu quả tốt.

2. Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

- Công tác tham mưu của một số cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng Kế hoạch, Đề án triển khai thực hiện bước đầu còn chậm, còn lúng túng (*Huyện uỷ Ninh Phước, Huyện uỷ Bác Ái*).

- Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, quan hệ công tác ở một số cơ quan, đơn vị còn trùng lắp, chồng chéo; một số nhiệm vụ liên thông, gắn kết nhau hoặc cùng một lĩnh vực nhưng giao cho nhiều ngành quản lý. Tổ chức bộ máy của một số cơ quan, đơn vị đến nay cơ bản vẫn giữ nguyên về số lượng, việc sắp xếp chưa thực sự gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả, xác định vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ; tinh giản biên chế mới tập trung giảm số lượng, chưa gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ (*Đảng uỷ UBND tỉnh, Huyện uỷ Ninh Phước*).

- Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư chưa đạt 10% theo mục tiêu đề ra (*Đảng uỷ UBND tỉnh*).

+ Giảm 05/19 tổ chức hành chính trực thuộc UBND tỉnh;

+ Giảm 2/10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;

+ Giảm 24/151 đầu mối thuộc, trực thuộc tổ chức hành chính trực thuộc UBND tỉnh (giảm 24 cấp trưởng và 24 cấp phó).

Ngoài ra còn giảm 03 bộ phận sự nghiệp thuộc Chi cục.

- Ở cấp huyện:

+ Giảm 7 cơ quan tham mưu giúp việc cấp uỷ cấp huyện;

+ Giảm 14 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện;

+ Giảm 5 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện.

¹¹ (1) Giai đoạn từ 2018 đến 31/10/2024: Biên chế cán bộ, công chức: giảm 204 biên chế, đạt tỷ lệ 9,44%; viên chức: giảm 1.975 biên chế, đạt tỷ lệ 14,96%.

(2) Giai đoạn từ 01/11/2024 đến nay: Biên chế cán bộ, công chức: giảm 38 biên chế, đạt tỷ lệ 1,94%; viên chức: giảm 19 biên chế, đạt tỷ lệ 0,17%.

- Việc kiện toàn đội ngũ cán bộ ở các cơ quan sắp xếp, sáp nhập đôi khi còn chưa kịp thời; công tác vận động, phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước còn hạn chế. Việc thực hiện thí điểm Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã gặp nhiều khó khăn (*Huyện ủy Ninh Sơn*).

- Một số cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của các chủ trương, quan điểm về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW (*Huyện ủy Thuận Bắc*).

2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là vấn đề lớn, vừa khó, vừa phức tạp nên còn lúng túng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện ở địa phương, cơ sở.

+ Chưa có mô hình tổ chức bộ máy tổng thể của hệ thống chính trị ở từng cấp hoàn thiện. Việc ban hành chưa đầy đủ, chưa kịp thời, thiếu thống nhất các văn bản của Đảng với các văn bản của Nhà nước quy định, hướng dẫn sắp xếp về tổ chức bộ máy giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị ở địa phương nên đã có tác động đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy của ngành ở địa phương, làm ảnh hưởng nhất định đến quá trình thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

+ Việc chưa thống nhất tên gọi lúc đầu đối với các cơ quan, đơn vị sắp xếp, nên còn lúng túng trong xây dựng Kế hoạch, Đề án triển khai thực hiện.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Cấp ủy một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên chủ động nắm bắt thông tin, tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch, Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

+ Trong lãnh đạo, chỉ đạo có lúc, có việc còn dãn trải, thiếu các giải pháp cụ thể để lãnh đạo; chưa thường xuyên chủ động giải quyết những vấn đề phát sinh tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong quá trình triển khai thực hiện chưa lường hết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn nên việc triển khai thực hiện còn nhiều khó khăn; đặc biệt là việc sáp nhập hoặc giải thể một số đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên đã ảnh hưởng đến mục tiêu có 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; một số đơn vị sự nghiệp cần tiếp tục duy trì nhưng không đủ số biên chế tối thiểu (*do Tỉnh không đủ nguồn lực biên chế để bổ*

sung) và không có đơn vị sự nghiệp hoạt động cùng ngành, lĩnh vực tương đồng để thực hiện sắp xếp, sáp nhập đạt hiệu quả.

+ Việc thực hiện Nghị quyết tinh giản biên chế, nhất là đối với ngành Giáo dục, Y tế còn nhiều khó khăn, liên quan đến thực hiện các Thông tư của 02 Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế về số lượng học sinh/lớp học, số bác sĩ/giường bệnh,...

+ Việc sáp nhập, giải thể các cơ quan, đơn vị ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ, nhất là cán bộ lớn tuổi.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Quá trình triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vừa triển khai thực hiện việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng và các cơ quan chuyên môn của Nhà nước, vừa chỉ đạo tổ chức thực hiện không tổ chức cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã nên phân nào ảnh hưởng đến tiến độ cũng như chất lượng công việc (*Huyện uỷ Ninh Hải*).

4. Bài học kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, thống nhất cao của cấp uỷ, cơ quan, đơn vị; phát huy tính tích cực, chủ động của các cơ quan tham mưu trong việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh. Việc thể chế hoá, cụ thể hoá các nội dung Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận cần thực hiện kịp thời, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn của đơn vị, địa phương.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, công tác chính trị tư tưởng nhằm tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với chủ trương đổi mới; sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Xác định rõ phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, làm cơ sở triển khai thực hiện thống nhất với cách làm khả thi, quyết liệt, hiệu quả; xây dựng kế hoạch, đề án xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình, vai trò trách nhiệm tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện.

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ kết quả giám sát trực tiếp và báo cáo kết quả tự giám sát việc thực hiện của các đơn vị, địa phương; qua tổng hợp đề xuất, kiến nghị của các đơn vị, địa phương; Đoàn giám sát đề xuất, kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ một số nội dung sau:

1. Đề xuất, kiến nghị đối với Trung ương

Khi triển khai sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã thì Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được sắp xếp, bố trí lại theo đơn vị hành chính cấp xã mới; còn việc sắp xếp, bố trí đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh thì hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể của cấp thẩm quyền, đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, sớm có hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh về giữ các chức danh Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Chỉ đạo Đảng uỷ UBND tỉnh, các huyện, thành uỷ

(1) Chủ động, tích cực làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, định hướng tư tưởng và dư luận xã hội, bảo đảm sự đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân đối với việc tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

(2) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập; tăng cường quyền tự chủ, tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, kiểm soát quyền lực chặt chẽ; phân bổ nguồn lực hợp lý.

(3) Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông. Tiếp tục thực hiện không tổ chức cấp huyện, sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã; kết thúc hoạt động của các Đảng bộ cấp huyện, lập tổ chức Đảng ở đơn vị cơ sở trực thuộc Tỉnh uỷ. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, có số lượng phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của đơn vị, địa phương. Đổi mới phương pháp tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị. Ban hành cơ chế hữu hiệu lựa chọn, bố trí đúng cán bộ tốt, thực sự có đức, có tài vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị; sàng lọc, đưa ra khỏi vị trí công tác đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

(4) Khi triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã, cần lưu ý thực hiện tốt một số nội dung:

Rà soát các trụ sở, cơ sở vật chất của cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã để có phương án xử lý, bố trí, sắp xếp phù hợp để thuận lợi cho người dân và doanh

nghiệp, không để lãng phí; chú trọng công tác chuyển đổi số, nhất là số hoá các hồ sơ, tài liệu để lưu giữ, chuyển giao theo đúng quy định.

Phối hợp thực hiện tốt các nội dung bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc cấp xã: Chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; chuẩn bị nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc; tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; xem xét, có thể sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không bố trí công tác theo quy định (khi có quy định của cấp thẩm quyền).

Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện sắp xếp.

Tập trung chỉ đạo, khẩn trương triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, bảo đảm các cơ quan, đơn vị, tổ chức sau sắp xếp hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả ngay, không để gián đoạn công việc, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, tổ chức và xã hội.

(5) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động để cải cách tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình công tác, nguyên tắc làm việc bảo đảm các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp, kiện toàn thực sự được “nâng cấp”, tạo đột phá về hiệu lực, hiệu quả hoạt động; chất lượng hoạt động được “nâng tầm”. Đẩy mạnh cải cách hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp.

3. Chỉ đạo các ban đảng tỉnh uỷ

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ:

+ Tham mưu Ban thường vụ tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho ý kiến về đề án kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện, đảng bộ cấp xã cũ; thành lập đảng bộ cấp xã mới, thời gian hoàn thành đồng bộ với việc hợp nhất, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

+ Sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho ý kiến về đề án, tham mưu Ban thường vụ tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh triển khai và hoàn thành một số nội dung sau đồng bộ với việc hợp nhất, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã:

Tham mưu các quyết định thành lập đảng bộ cấp xã, chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và bố trí, phân công cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và biên chế của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã.

Tham mưu báo cáo Ban Tổ chức Trung ương kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ, công chức cấp xã trước ngày 15/8/2025.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy:

Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong sắp xếp cán bộ, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp tổ chức bộ máy xã, phường.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong quá trình thực hiện.

- Văn phòng Tỉnh ủy:

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn việc chuyển giao, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ; con dấu, tài chính, tài sản; công tác chuyển đổi số, số hóa các hồ sơ, tài liệu để lưu giữ, chuyển giao theo đúng quy định khi kết thúc hoạt động của các đơn vị hành chính, đảng bộ cấp huyện.

4. Chỉ đạo Đảng ủy Công an tỉnh

Chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy Công an cấp xã theo định hướng sắp xếp đơn vị hành chính cấp cơ sở của tỉnh Ninh Thuận; bảo đảm liên thông, đồng bộ các hoạt động không để bị ngắt quãng, gián đoạn.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực,

hiệu quả đối với các đơn vị, địa phương; Đoàn Giám sát tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, kết luận.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thành viên Đoàn giám sát 2921,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy + Hồ sơ giám sát.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY

Kiểm

TRƯỞNG ĐOÀN GIÁM SÁT



Phạm Văn Hậu